

LIÊN KẾT KHU VỰC DƯỚI SÁNG KIẾN CHÂU PHI MỚI

Candice Moore*

1. Lời giới thiệu

Vai trò lãnh đạo, cấu trúc an ninh và hoà bình ngày một phát triển ở châu Phi khiến các tổ chức: Liên minh Châu Phi (AU), Đối tác mới vì Sự Phát triển của châu Phi (NEPAD) và Hội nghị về An ninh, ổn định, Phát triển và Hợp tác ở châu Phi (CSSDCA) đã tập trung thảo luận vấn đề có nên tái thiết xã hội và khôi phục nền kinh tế đã ngủ quên từ lâu của châu Phi hay không? Ý tưởng liên kết trên cũng đã thừa nhận sự quan tâm trở lại mang tính chất thăm dò đối với vấn đề chính trị sau những lo toan về kinh tế kéo dài hàng thập kỷ. Sự nổi lên của cơ cấu trên cho thấy rằng các quy phạm mang tính dân chủ vẫn còn tồn tại ở châu lục này. Tuy nhiên, vẫn còn tồn tại một khoảng cách giữa chính sách và việc thực thi. Người ta vẫn tranh cãi về các vấn đề, đó là bản thân các chính sách này chưa phù hợp hay tính thực thi của các chính sách này chưa cao. Bài viết này cho rằng khoảng cách giữa chính sách và việc thực thi hoàn toàn có thể được san bằng bởi các tổ chức khu vực, đó là các tổ chức chịu trách nhiệm và đại diện cho một khu vực

cụ thể, có chính sách khen thưởng, động viên đối với AU, cũng như cần trang bị thêm cho các cơ sở, cho những người sẽ hành động vì mục đích chung của AU.

Trong một chừng mực nào đó, chúng ta có thể dùng từ “các khu vực” cho từng vùng lãnh thổ châu Phi, ở đó có 5 thực thể được phân ra bởi sắc lệnh của Tổ chức Châu Phi Thống nhất cũ (OAU). Bài viết này nhấn mạnh đến quá trình hợp nhất các khu vực của châu lục trong bối cảnh các vấn đề về vai trò lãnh đạo, cấu trúc an ninh và hoà bình ngày một phát triển. Ngân hàng Phát triển Châu Phi (ADB) định nghĩa từ “lãnh đạo” như sau: “Một quá trình..., trong đó sức mạnh được thể hiện ở việc điều phối các công việc của một quốc gia và các mối quan hệ của quốc gia đó với các quốc gia khác”. Người ta suy luận rằng ở tầm cỡ châu lục, “lãnh đạo” chính là sự điều phối công việc của cả châu lục và các mối quan hệ của châu lục đó với phần còn lại của thế giới, cũng như sự điều phối các mối quan hệ của chính châu lục đó. Do vậy, sự đại diện chính là một yêu cầu tất yếu cho việc thể hiện sức mạnh chính trị của châu lục. Thuật ngữ “hiệu quả của các tổ chức” đề cập đến các khía cạnh sau:

* Trung tâm Nghiên cứu Chính sách, Johannesburg, Nam Phi

- Các tổ chức này là sự phát triển tự nhiên hữu cơ không thể tách rời của các mối quan hệ qua lại mang tính hợp tác giữa các vùng trong châu lục.

- Các tổ chức chịu trách nhiệm trước những công dân mà họ phục vụ

- Các tổ chức được quản lý vì lợi ích chủ yếu của các thành viên trong khu vực.

- Các tổ chức được thành lập với mục đích chính là triển khai các mục tiêu quốc gia.

- Các tổ chức được thành lập để thúc đẩy, tạo điều kiện thuận lợi cho công việc của AU trong khuôn khổ từng vùng.

Bài viết này bắt đầu bằng bản mô tả khái quát bối cảnh "*Liên kết khu vực*" đã được phát triển trên châu lục cho tới nay, phản ánh cả những ràng buộc về lý thuyết và kinh nghiệm trong định nghĩa hội nhập khu vực châu Phi. Sau đó sẽ đưa ra một bản mô tả ngắn gọn tiểu sử rất đa dạng của chủ nghĩa khu vực cho tới thời điểm hiện tại, bao gồm một bản thảo luận về những trở ngại đối với hội nhập khu vực ở châu Phi được phác thảo bởi "*Sáng kiến liên kết khu vực*" của NEPAD. Tiếp theo đó là một bản điều tra đánh giá về mối quan hệ giữa AU và các Cộng đồng Kinh tế Khu vực (RECs), cơ sở chung của sự quản lý khu vực và lục địa đã được thi hành. Cuối cùng là triển vọng về sự lãnh đạo khu vực và lục địa của NEPAD và Cơ chế giám sát Đồng đẳng châu Phi (APRM) đã được nghiên cứu. Bài viết này chủ yếu đề cập đến các khía cạnh chính trị và phương thức quản lý của liên kết khu vực.

2. Bối cảnh

Theo các học giả phương Tây, liên kết khu vực trên lục địa châu Phi chịu ảnh hưởng của rất nhiều thế lực và bản thân

quá trình này bị chi phối bởi rất nhiều yếu tố. Trong khi chủ nghĩa khu vực chủ yếu được hình thành thông qua hai làn sóng cơ bản là quá trình liên kết châu Âu năm 1958 và quá trình thay đổi khi kết thúc chiến tranh lạnh vào đầu thập niên 1990, thì làn sóng chủ nghĩa khu vực ở châu Phi xuất hiện với nhiều làn sóng hơn. Có những thời điểm chủ nghĩa khu vực ở châu Phi là do tàn dư của chủ nghĩa thực dân (EAC và SACU), ở thời điểm khác đó là kết quả của những hành động tình nguyện (SADC và ECOWAS) và có lúc là hậu quả của những chính sách ác tâm của nước ngoài ("*Phong trào hướng ngoại và đối thoại*") của chính quyền phân biệt chủng tộc ở Nam Phi)

Các sáng kiến mới nhằm thay đổi các điều kiện hội nhập của châu Phi vào chính trường quốc tế (bao gồm AU, NEPAD, CSSDCA) hàm ý một vai trò mới của liên kết khu vực, đó là khả năng quản lý của châu lục.

Một trong những cơ sở nền tảng điều hành châu lục được đề xuất là APRM. Cơ chế này là một công cụ tự kiểm soát, đại diện cho một khả năng mới và duy nhất cho việc điều hành châu lục. Tuy nhiên, hiệu quả của nó với tư cách là một cơ chế chia sẻ quy tắc, và ở mức độ cao nhất là sự ép buộc thực thi dân chủ, phụ thuộc vào mức độ liên kết khu vực trên châu lục. Liên kết khu vực theo hình thức hiện tại là sự dàn xếp độc quyền của các thành viên trong "*câu lạc bộ khu vực*" (bao gồm người đứng đầu nhà nước và chính phủ) đồng thời cũng là sự thiếu hụt về thể chế, đặc biệt là sự vắng bóng của một cơ chế đồng thuận đa số ở cấp khu vực. Bên cạnh đó, phương thức quyết định ở cấp khu vực cũng là một sự thiếu hụt về thể chế.

Các cuộc tranh luận của nhóm các nước dân chủ- một diễn đàn liên chính phủ - đã đi tới một quan điểm là trách nhiệm của các nước được hội tụ ngày càng tăng đi đôi với việc duy trì và bảo vệ nền dân chủ ở cấp khu vực là một dấu hiệu khả quan của sự thích nghi và tiến bộ trong các cơ chế điều hành khu vực trên thế giới. Tuy nhiên, trong khi điều này có thể đúng đối với tổ chức của các nước châu Mỹ, Liên minh châu Âu và Khối thịnh vượng chung, thì người ta lại nghi ngờ về khả năng của các tổ chức châu Phi trong việc thực thi các chức năng giống như vậy. Bài viết này cho rằng cái thiếu là một sự gắn kết khu vực của các nước châu Phi ở cả cấp khu vực và châu lục. Gắn kết khu vực được Andrew Hurrell định nghĩa là kết hợp của:

1. Sự liên kết xã hội trong khu vực (khu vực hóa)
2. Ý thức và tính đồng nhất khu vực
3. Hợp tác giữa nội bộ các nhà nước trong khu vực
4. Hợp tác kinh tế khu vực do nhà nước điều hành.

Điều này có thể dẫn tới việc “nổi lên của một tổ chức khu vực vững chắc và gắn kết”. Một khía cạnh rộng hơn của sự gắn kết khu vực này là nó có thể được hiểu theo hai nghĩa: “*Khi khu vực đóng vai trò chỉ đạo trong mối quan hệ giữa các nhà nước và các tổ chức chính yếu khác của khu vực đó với thế giới*” và “*khi khu vực đóng vai trò là một tổ chức định ra các chính sách trong khu vực về các vấn đề quan trọng*”. Hàm ý của việc gắn kết đó đối với việc tăng các tiêu chuẩn thực thi dân chủ trong một khu vực là rất rõ ràng. Tuy nhiên thoát nhìn, nếu các tổ chức khu vực là nền tảng cho việc hình thành các

chính sách trong khu vực, thay vì sự chiếu lệ của các nhà nước riêng biệt, thì việc chia sẻ quy tắc và thực thi dân chủ xuyên biên giới sẽ đạt được nhiều tiến bộ hơn. Về một số mặt nào đó, khu vực và sau đó là châu lục đang hoạt động với tư cách là cơ sở cho việc hình thành các chính sách về vấn đề dân chủ và sự điều hành sáng suốt, nhưng kết quả vẫn chưa được hiện thực hóa theo hướng có lợi cho những người dân châu Phi bất mãn, bị đẩy ra ngoài lề xã hội và bị bản cùng hóa. Thậm chí ở cấp khu vực (chưa nói tới việc các nước tham dự gần như phổ biến vào Hiến chương thành lập AU), người ta nhận định mục tiêu dân chủ được theo đuổi trên toàn cầu là không có chứng cứ thực tế.

Còn một vấn đề liên quan là vị trí đại diện ở cấp khu vực và cấp châu lục. Việc thiếu đại diện trong một quốc gia đương nhiên sẽ trầm trọng gấp đôi ở cấp châu lục. Điều này dẫn tới sự bất đồng tại các cuộc họp nhóm những người đứng đầu nhà nước và chính phủ để tuân theo các quy tắc dân chủ. Ví dụ như trong khi Tổng thống Bashir của Xu Đăng có thể ký Hiến chương thành lập AU, nhưng ông ta lại không ủng hộ cho một Xu Đăng thống nhất. Điều này cũng thường xảy ra với một số nhà nước châu Phi khác, nơi mà xung đột quân sự vẫn đang tiếp diễn.

Nếu không dừng ở một định nghĩa quá hẹp về quá trình kiểm tra những tiến bộ của liên kết khu vực cho tới nay, thì trong bài viết này cần phải làm rõ vị trí của liên kết khu vực, và định nghĩa này sẽ được xem xét trong các khía cạnh kinh tế, xã hội và chính trị của liên kết khu vực trên châu lục.

Học giả người Phi, SKB Asante, đã áp dụng định nghĩa trong từ điển của từ “liên

kết" và lưu ý về một cách hiểu liên kết là "các bộ phận kết hợp trong tổng thể". Còn Bourenane lại đưa ra một định nghĩa về "liên kết khu vực" chính xác hơn như sau: "một sự đóng góp tự nguyện các nguồn lực cho mục đích chung của hai hay nhiều nhóm các đối tác thuộc các nước khác nhau. Quá trình nhằm củng cố sự phụ thuộc lẫn nhau về mặt cơ cấu đối với kinh tế và kỹ thuật, với những tác động tích cực tới phúc lợi kinh tế". Tuy định nghĩa này bao hàm bản chất phúc lợi kinh tế, tập thể và tự nguyện của liên kết khu vực, nhưng nó lại thiếu đi sự nhấn mạnh vào khía cạnh an ninh, xã hội và chính trị của quá trình này. Bởi trong liên kết khu vực ở châu Phi, sự phụ thuộc lẫn nhau về an ninh, chính trị và xã hội đóng vai trò điều khiển sự liên kết. Việc liên kết quản lý giữa các chính phủ trong quá trình liên kết khu vực là chủ chốt, nhưng thực tế an ninh và chính trị trong quần chúng nhân dân có ảnh hưởng rất nhiều tới việc quản lý của những người đứng đầu nhà nước và chính phủ. Vì vậy, những khía cạnh này, đặc biệt là trong trường hợp của châu Phi, không thể bị loại bỏ hay không coi trọng dù nhà nước đó có vị thế hàng đầu về chính trị. Vì vậy, do những cản trở về mặt xã hội, chính trị và kinh tế mà chủ nghĩa khu vực ở châu Phi có những ảnh hưởng khác nhau tới hoạt động của các nhà nước là hoàn toàn chính xác.

3. Tính đa dạng của chủ nghĩa khu vực

a. Bối cảnh

Châu Phi có 14 tổ chức khu vực và tiểu khu vực, trong đó 5 nhóm có vị thế nổi bật, đó là những nhóm được thành lập từ quyết định của OAU vào tháng 3 năm 1976, chia thành 5 khu vực: khu vực miền Bắc, miền Nam, miền Đông, miền Tây và miền

Trung, tương ứng với các đại diện cho các khu vực như sau: Liên hiệp các nước Arập Maghred (UMA) ở miền Bắc, Cộng đồng Phát triển miền Nam châu Phi (SADC) ở miền Nam, Cộng đồng Đông Phi (EAC) ở miền Đông, Cộng đồng Kinh tế các nước Tây Phi (ECOWAS) ở miền Tây; và Cộng đồng các nước Trung Phi (ECCAS) ở Trung Phi.

Trong số 14 tổ chức khu vực và tiểu khu vực, chỉ có 4 tổ chức ECOWAS, SADC, EAC, ECCAS/CEFAC là đưa ra các vấn đề an ninh, hòa bình, dân chủ và các nghị định để giải quyết các vấn đề này trong các hiệp ước thành lập của họ. Như vậy, phần lớn các tổ chức khu vực châu Phi không có những công bố trực tiếp về dân chủ và sự phòng ngự có tiến bộ ở những vùng đó. Điều này dẫn tới câu hỏi là nếu như dân chủ không được phổ biến rộng rãi ở cấp địa phương thì làm sao có thể phổ biến rộng rãi ở cấp châu lục? Để trả lời câu hỏi này AU đã phải nỗ lực phối hợp thực hiện các vấn đề liên quan đến dân chủ với RECs. Như vậy, việc chia sẻ quy tắc dân chủ ở một mức độ nào đó vẫn còn tồn tại những vấn đề nan giải trên châu lục, mặc dù nó không phải là hiện tượng phổ biến. Trong khi đó, việc chia sẻ quy tắc dân chủ có thể thực hiện ở cấp địa phương, sau đó mới chuyển lên cấp châu lục. Như vậy, chìa khóa nằm ở mối quan hệ giữa AU và RECs (vấn đề này sẽ được đưa ra bàn luận ở một bài viết khác). Ở đây, chúng ta sẽ xem xét những trở ngại đối với liên kết khu vực ở châu Phi trên quan điểm của NEPAD.

b. Những trở ngại của chủ nghĩa khu vực ở châu Phi

Từ giữa đến cuối thập kỷ 1970, chủ nghĩa khu vực hình thành như một giải

pháp hợp lý cho các vấn đề kinh tế của châu Phi. Các giải pháp của cả châu Phi và phương Tây đều cho rằng sự hấp dẫn của kinh tế châu Phi xuất phát từ nhiều nguồn, trong đó triển vọng của một thị trường lớn hơn, sự đoàn kết hơn trong các diễn đàn đàm phán quốc tế và khả năng chia sẻ kiến thức và chuyên môn được đặc biệt quan tâm. Tuy nhiên, trong bối cảnh kinh tế chính trị toàn cầu hiện nay, người ta cho rằng phương Tây có quá ít lợi ích thu được từ sự đoàn kết của châu Phi, cho nên phương Tây đã làm tất cả (thường là quá mức) trong giới hạn quyền lực của mình để ngăn cản sự đoàn kết của châu Phi. Nhưng chính bản thân châu Phi cũng đang tự nuôi dưỡng những trở ngại đối với chủ nghĩa khu vực của mình.

NEPAD coi những nỗ lực không đạt kết quả trong liên kết là một trong những trở ngại chủ yếu nhất đối với liên kết khu vực. Sau những thất bại ấy, NEPAD đang nỗ lực cho khái niệm liên kết khu vực, trong đó liên kết khu vực phải có hàm ý "*một đơn vị vùng được củng cố và gắn kết*" với lục địa châu Phi để phối hợp hành động nhằm cải thiện điều kiện hiện tại. Đó là một kế hoạch nhằm đưa châu Phi tham dự trở lại vào các vấn đề của thế giới với một vị trí đáng được tôn trọng và tin cậy, kế hoạch phải được toàn châu Phi thống nhất để đảm bảo khả năng thành công.

Một trở ngại nữa là NEPAD vẫn chưa cho biết đã nhìn nhận đến mức độ nào về khái niệm liên kết khu vực, nếu hiểu liên kết khu vực bao gồm khái niệm về một khu vực tạo thành "*cơ sở tổ chức cho các chính sách*" trong khu vực đối với các vấn đề thì rất nguy hiểm bởi đó là sự liều lĩnh can dự vào lãnh địa của chủ quyền dân tộc. Rất ít chứng cứ cho thấy rằng "*khu vực*" là một cơ sở tổ chức cho các chính

sách trong toàn khu vực (vì mỗi quốc gia nếu được thực hiện những chính sách do mình định ra sẽ thu được nhiều lợi ích hơn là do khu vực đưa ra), điều này làm cản trở tiến trình hội nhập khu vực của châu Phi. Tuy nhiên, các tổ chức khu vực châu Phi cũng phải thừa nhận mối bận tâm của mình tới việc tự phát triển đất nước, thậm chí là sự tồn tại chính trị của chính các nước thành viên. Nhưng họ lại rất ghét sự can dự của các tổ chức ngoài chính phủ vào quá trình ra các quyết định của nước mình, bởi vì quan điểm của họ là chủ quyền dân tộc nên được giữ nguyên như cũ là tốt nhất, không thể chia sẻ được. Quan điểm này càng lớn đối với các nước có xu hướng độc tài. Họ ít mời các tổ chức phi chính phủ tham dự vì các tổ chức này không trực tiếp góp phần củng cố địa vị của họ ở trong nước. Vì thế NEPAD nên tạo ra một không gian cho các tổ chức phi chính phủ tham dự, nhưng đồng thời cũng phải dự phòng khả năng sẽ phải bảo vệ những quyền tự do ngôn luận và mối liên kết của các tổ chức đó.

Mặc dù NEPAD là một trong những trụ cột của Phong trào Phục hưng châu Phi, giành được nhiều tình cảm của châu Phi, nhưng ở đầu chiến tuyến của liên kết khu vực vẫn là các nước thành viên. Các nước này có chính sách đối ngoại riêng của mỗi nước và hoạt động trong một môi trường quốc tế cạnh tranh. Ngoài ra, sự khác nhau về chính trị, sự chênh lệch kinh tế khá lớn và sự tiến bộ về tài chính khác nhau giữa các nước châu Phi cũng là một cản trở đối với quá trình liên kết khu vực.

Rõ ràng là rất nhiều, nếu không nói là tất cả các dự án của các tổ chức khu vực châu Phi đã không đạt được mục tiêu đề ra. Thời điểm có thể là một nguyên nhân, vì các tổ chức này được thành lập vào



những năm 1970 hoặc xa hơn nữa, và phải vật lộn không chỉ với sự phức tạp của hội nhập kinh tế mà còn cả sự phức tạp của hợp nhất chính trị, còn sự quan tâm và hỗ trợ của các nước đối với các dự án khu vực và phát triển kinh tế trong nước là rất hạn chế. Ngoài ra, những hợp tác khu vực càng không cân bằng (về mặt phát triển kinh tế của các nước tham gia), thì những lợi ích và tổn thất thu được từ liên kết càng không cân xứng. Bên cạnh đó, việc trở thành thành viên trong các tổ chức liên chính phủ khu vực không đem lại lợi ích gì cho các nước thành viên, mà còn làm nghèo đi nền kinh tế của họ bởi những phí tổn phải chi. Như với sự ra khỏi SADC gần đây của Xâ sen đã được báo cáo là *"bởi vì chi phí thành viên 500.000 USD hàng năm mà họ phải nộp đã không đem lại những giá trị xứng đáng"*. Điều này cho thấy cần phải xem xét lại một cách nghiêm túc các chi phí và các vấn đề khác của việc trở thành thành viên các tổ chức khu vực của các nước nhỏ, nghèo, bị ảnh hưởng nặng nề vì sự đình trệ của ngành du lịch sau sự kiện 11/9, Xâsen không thể dựa vào SADC để xin cứu trợ mà họ quyết định từ bỏ thành viên và sử dụng nguồn lực có hạn của mình vào một nơi khác. Một vài nước cũng trong hoàn cảnh tương tự khi là thành viên của AU. Sự nghèo đói nói chung của châu Phi và những hoạt động không mấy hiệu quả trong liên kết khu vực ở châu Phi đã khiến cho các nước thành viên đang cân nhắc, đặc biệt là các nước nghèo.

Bên cạnh đó, sự bất ổn về chính trị cũng là một vấn đề cản trở liên kết khu vực bởi chính trị liên quốc gia đóng một vai trò thiết yếu trong liên kết khu vực. Các dự án liên kết khu vực đều được nảy sinh bởi động cơ kinh tế nhưng việc chia

tách động cơ chính trị ra khỏi động cơ kinh tế trong nền chính trị châu Phi ngày càng trở nên khó khăn. Ngoài ra, sự can thiệp nước ngoài từ lâu đã là một cản trở đối với chủ nghĩa khu vực ở châu Phi. Trong đó, ảnh hưởng của Pháp vào thuộc địa trước đây ở Tây Phi đã gây ra sự chia rẽ trong ECOWAS. Còn ở khu vực Nam Phi, Hiệp định thương mại Nam Phi - Hiệp hội châu u năm 1999 là nguyên nhân của chia rẽ trong SADC.

Như vậy, sự thành công của NEPAD còn phải phụ thuộc vào hoạt động có hiệu lực của RECs và RECs phải được củng cố để các mục tiêu mà NEPAD đề ra có kết quả. Các tổ chức khu vực, mặc dù thiếu khả năng lãnh đạo cũng cần phát triển mối quan hệ láng giềng để phát huy khả năng lãnh đạo của mình. Trong số các nước của tổ chức Chiếc sừng châu Phi, Cơ quan phát triển liên chính phủ đã làm được hơn cả mong đợi của Êritoria, Êtiopi, Uganda và Gibuti là chống lại và ngăn ngừa được những tác động của hạn hán trong khu vực các nước này. Hiệp hội sông Mano chỉ có 3 thành viên, đó là Libêia, Xiêra Lêôn và Ghinê, được thành lập năm 1973 để thiết lập hiệp hội kinh tế và hải quan cũng đã thành công trong việc cải thiện mức sống cho nhân dân.

Một vấn đề nữa gây trở ngại đối với chủ nghĩa khu vực là NEPAD thường bỏ qua những vấn đề nhạy cảm trong liên kết khu vực. Đó là việc tổ chức khu vực vẫn đang tiềm ẩn nỗ lực nhằm tranh đua các dự án ở những khu vực phát triển hơn trên thế giới. Cho tới nay, đã có một vài cách thức nhằm cải thiện các vấn đề trong liên kết khu vực ở châu Phi, trong đó có vấn đề cải thiện việc truy cập thông tin đối với các chính phủ. Cũng như vậy, các tổ chức khu



vực của các nước thành viên phải có cơ chế cho các mức độ liên kết khác nhau. Ngoài ra, những yếu kém về thủ tục của các tổ chức khu vực cũng cần được cải thiện, ví dụ như phải ra quyết định trên cơ sở đồng thuận và sự tham gia góp ý của các quan chức trong Ban Bí thư. Ghana là một thành viên đã cam kết liên kết khu vực bằng cách chỉ định một bộ phận thực hiện các công việc với NEPAD về liên kết khu vực, và tất cả các nước châu Phi nên làm như vậy, nếu không, các dự án châu lục sẽ không thể tiến triển giống như sự trì trệ của OAU. Trong các văn bản của NEPAD, việc củng cố các tổ chức liên chính phủ khu vực đã được nhấn mạnh để tăng cường xúc tiến, nhưng vẫn không đưa ra được những mô hình liên đới giữa các tổ chức khu vực đang tồn tại và AU. Do đó cần thiết phải nghiên cứu AU hoặc biên bản ghi nhớ của CSSDCA để có những hướng dẫn này.

Như vậy, để liên kết khu vực có hiệu quả, các nhà hoạch định liên kết cần phải tháo gỡ những trở ngại đối với chủ nghĩa khu vực nói trên.

4. Kết luận

Liên kết khu vực ở châu Phi là sự kết hợp của chủ nghĩa khu vực phát triển, chủ nghĩa khu vực mở, những nỗ lực phi liên kết và những cấp độ khác nhau của một liên minh kinh tế. Trước những nỗ lực tìm kiếm "giải pháp mang tính châu Phi cho các vấn đề của châu Phi", liên kết khu vực ở châu Phi đang phải đối mặt với thách thức rất lớn là khả năng điều hành khu vực rất yếu kém.

Theo Simon và Johnston, "trong tình trạng thất bại của nhà nước, mà thành viên tham gia liên kết chỉ duy nhất là

chính phủ thì viễn cảnh thành công của các tổ chức liên kết khu vực liên chính phủ là rất đáng nghi ngờ". Tuy nhiên, trong tương lai gần viễn cảnh thành công của các tổ chức liên kết khu vực là có thể thực hiện được còn thành viên tham gia liên kết chỉ có chính phủ (chính phủ độc đoán) thì khó mà thực hiện được liên kết khu vực. Bởi lẽ ở châu Phi cũng như các nước trên thế giới, vấn đề chủ quyền dân tộc được đặt lên hàng đầu trong bất kỳ nỗ lực nào nhằm tạo ra sự liên kết giữa các nước. Vấn đề nảy sinh là liệu cơ chế mới nổi lên ở châu Phi có thể đem lại điều gì mới cho quá trình liên kết khu vực ở châu lục này. Do xu hướng nhà nước là trung tâm của 3 sáng kiến (AU, NEPAD và CSSDCA) và những ràng buộc lỏng lẻo đối với các nước về việc tham dự vào các dự án như APRM..., nên có lẽ họ không cải thiện được tương lai phát triển cho những người dân trên lục địa, mặc dù họ đã hứa sẽ làm được. Như vậy, những biện pháp mang tính châu lục được đưa ra nhằm ép buộc các nước thành viên có thể chỉ là diễn đàn mang tính chất đối thoại.

Như vậy, trước những cơ hội và thách thức, để đạt được liên kết khu vực có hiệu quả, các tổ chức khu vực cần phải phối hợp hành động cùng AU trên vũ đài châu lục.

Nguồn: Candice Moore, Regional integration and regional governance under the new African initiatives: a critical appraisal, CPS - Centre for Policy Studies, Policy: Issues and Actors, Vol 17 no 3, CPS, Johannesburg, 5/2004, <http://www.cps.org.za>

Lược dịch: **Kiều Thanh Nga**

Viện Nghiên cứu Châu Phi và Trung Đông